Thứ Ba, Ngày 18 Tháng 6 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Giằng co tại vùng dao động hẹp

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, thị trường phân hóa giữa cách nhóm ngành và giằng co quanh ngưỡng tham chiếu. Tuy nhiên, thanh khoản thị trường vẫn ảm đạm và giảm mạnh so với phiên hơn trước, ghi nhận dưới mức trung bình 20 ngày.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 4.73 điểm (+0.37%), đạt 1,279.50 điểm; HNX-Index tăng 1.27 điểm (+0.52%), đạt 244.43 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 22.5 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 805.3 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 655.68 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FPT, VPB, DGC.

▶ DGC (+7.0%), HVN (+3.50%), GVR (+1.80%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, CTG (-1.22%), VPB (-0.80%), FPT (-0.62%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Thủy sản, Bán lẻ, và Vật liệu xây dựng là các nhóm ngành đóng góp lớn nhất vào đà tăng của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: VHC, MWG, VGC.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index giao dịch trong biên độ hẹp, khi 2 phe mua bán đều thận trọng quan sát. Thị trường chịu áp lực bán vào phiên chiều khiến chỉ số không cải thiện nhiều. Xu hướng trung dài hạn vẫn là tăng nhưng thị trường trong ngắn hạn có xu hướng đi ngang tích lũy và xây nền tại vùng 1,280. Hỗ trợ và kháng cự 1,260 – 1,300

Chiến lược: Nhà đầu tư nên quan sát và có thể canh mua với những mã cổ phiếu cơ bản tốt có xu hướng bật tăng từ nền.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,280	0.4	0.5	14.7	16.0	1.8	5,206,219
VN30 Index	1,310	0.0	0.0	18.1	12.6	1.7	3,576,152
VN Midcap	1,984	0.4	1.8	37.1	18.1	1.7	1,010,052
VN Smallcap	1,556	0.8	4.7	17.8	29.3	1.1	260,436
HNX Index	244	0.5	1.2	7.0	20.1	1.3	315,316
UpCom	98	0.2	5.6	16.2	13.4	1.8	1,679,449

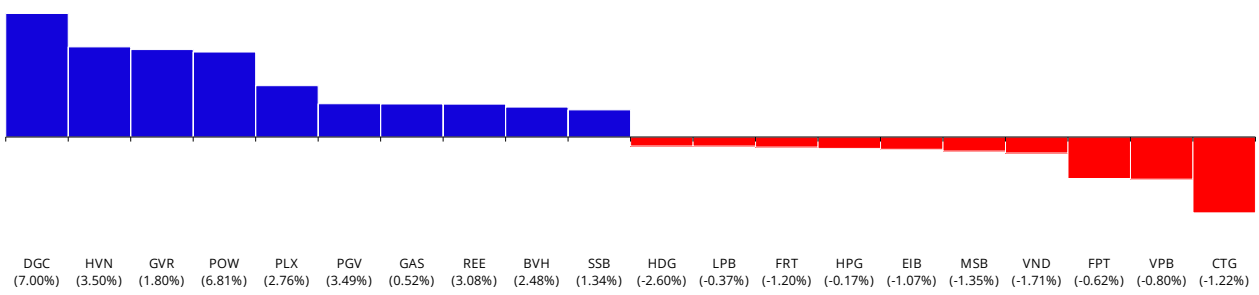
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.1	3.9	42.6	1.6	260.1	4.1	132,681
Bảo hiểm	1.6	11.7	16.2	5.6	15.4	1.5	47,339
Bất động sản	0.3	-4.4	-3.1	-12.5	14.1	1.3	715,408
CNTT	-0.5	9.4	51.8	95.1	30.3	5.9	208,382
Dầu khí	2.3	4.8	42.7	14.9	24.5	2.7	69,549
Dịch vụ tài chính	-0.1	0.2	16.2	50.4	23.6	2.0	210,529
Tiện ích	1.5	6.4	7.5	1.1	16.7	2.1	322,153
Du lịch và Giải trí	1.7	14.0	45.5	52.5	n.a	37.4	140,654
Hàng & DV CN	0.8	4.1	18.9	32.2	16.5	1.9	155,271
Hàng CN & Gia dụng	0.8	1.3	19.0	25.5	16.5	2.0	62,128
Hóa chất	2.7	2.6	42.7	73.3	28.8	2.3	254,168
Ngân hàng	-0.1	-2.1	14.0	17.0	9.8	1.6	2,004,560
Ô tô và phụ tùng	1.8	4.1	19.3	26.0	21.0	1.4	17,437
Tài nguyên Cơ bản	-0.2	4.4	15.1	36.2	42.0	1.7	247,046
Th.phẩm & Đồ uống	0.1	1.6	5.4	1.1	26.7	2.8	455,189
Truyền thông	1.2	0.8	-19.9	24.5	26.9	0.9	1,715
Xây dựng và Vật liệu	0.6	2.7	8.0	21.2	28.7	1.6	135,641
Y tế	0.8	2.6	9.9	0.7	15.0	2.1	38,078

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	106	0.2	0.3	1.0	1.9	4.1	3.2
USD/JPY	158	0.3	0.7	1.2	6.1	12.2	11.4
USD/CNY	7	0.0	0.0	0.3	0.8	2.2	1.3
KRW/USD	1,381	0.0	0.2	1.9	3.6	7.2	7.7
EUR/USD	1	0.2	0.2	1.3	1.4	3.0	1.9
USD/VND	25,452	0.0	0.0	0.0	2.9	4.9	8.1
Dầu Thô	80	-0.4	2.7	0.0	-3.2	11.7	11.5
Xăng	237	-3.1	-1.6	-7.9	-14.0	12.8	-11.6
Khí đốt	3	0.3	-10.7	6.4	64.1	11.2	6.2
Than	134	0.6	1.6	-5.4	2.2	-8.5	4.2
Vàng	2,312	-0.3	-0.2	-4.7	7.0	12.1	18.5
Thép cuộn	3,764	0.1	-0.2	-1.7	-0.4	-7.7	-3.3

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. CTD – Xây dựng: Ước tính trong giai đoạn từ tháng 3 đến tháng 5/2024, Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons có thể đã ký thêm được 5,000 tỷ đồng backlog, nâng tổng giá trị backlog năm tài chính 2024 lên hơn 20,000 tỷ đồng.

2. VRG – Bất động sản: Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam đã gửi đề xuất đến UBND tỉnh Long An về việc triển khai khu công nghiệp quy mô 162 ha, với tổng vốn đầu tư hơn 2,376 tỷ đồng tại địa phương này,

3. SCR – Bất động sản: Công ty CP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín (TTC Land), thành viên của Tập đoàn TTC, đã liên tục không đạt được các kế hoạch doanh thu đầy tham vọng trong những năm gần đây.

4. CC1 – Công nghiệp: Bà Trần Thị Quỳnh Như báo cáo đã bán 10.5 triệu cổ phiếu của CTCP Xây dựng Số 1 trong số 11 triệu cp đăng ký giao dịch (chiếm 95%), ước tính thu về số tiền khoảng 146 tỷ đồng.

5. MWG – Bán lẻ: CTCP Đầu tư Thế giới Di động sẽ chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt với tỷ lệ 5% vào ngày 1/7 tới đây. Với 1.46 tỷ cổ phiếu đang lưu hành, ước tính hãng bán lẻ này sẽ cần chi khoảng 731 tỷ đồng để thanh toán cổ tức đợt này.

6. VND – Chứng khoán: Theo chia sẻ của ông Nguyễn Vũ Long – CEO VNDirect, công ty chứng khoán này sau nửa đầu năm 2024 dự kiến hoàn thành một nửa kế hoạch lợi nhuận theo tờ trình ĐHĐCĐ. Lãi ròng 6 tháng VNDirect dự kiến đạt 1,010 tỷ đồng, tăng gần 79% so với cùng kỳ năm trước.

7. CTG – Ngân hàng: Chủ tịch VietinBank cho biết tăng trưởng tín dụng của ngân hàng hiện đã đạt 5%, dự kiến đến cuối tháng 6 sẽ tăng khoảng 5.5-6%.

8. CAV – Công nghiệp: HOSE vừa thông báo quyết định về việc huỷ niêm yết đối với cổ phiếu CAV của CTCP Dây cáp điện Việt Nam (Cadivi). Cụ thể, 57.6 triệu cổ phiếu CAV sẽ rời sàn HOSE kể từ ngày 18/7/2024 do Cadivi huỷ tư cách công ty đại chúng theo thông báo của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước.

9. CC1 – Công nghiệp: Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường Đồng Tháp đã ra quyết định xử phạt hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với CTCP Xây dựng Số 1, vào ngày 14/6.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va – NVL

NVL – Bất động sản: Tập đoàn Novaland vừa cho biết đã bắt đầu hoàn thiện khách sạn 5 sao chuẩn quốc tế tại dự án NovaWorld Phan Thiết; đồng thời, tiến hành bàn giao sản phẩm tại loạt phân khu của dự án này.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	6/17/2024	6/18/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Hóa chất	71.8	1,013	2,255	1,313	
2	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	39.5	383	715	513	
3	Y tế	33.3	45	93	70	
4	Ô tô và phụ tùng	2.9	95	103	100	
5	Bảo hiểm	-2.4	64	64	65	
6	Du lịch và Giải trí	-3.5	227	267	276	
7	Hàng cá nhân & Gia dụng	-6.9	300	331	356	
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-13.0	1,574	1,490	1,712	
9	Công nghệ Thông tin	-13.6	1,009	1,110	1,284	
10	Bán lẻ	-17.7	924	648	788	
11	Ngân hàng	-25.4	3,825	3,367	4,516	
12	Xây dựng và Vật liệu	-26.0	814	679	919	
13	Thực phẩm và đồ uống	-27.5	1,562	1,201	1,656	
14	Bất động sản	-27.6	2,869	2,165	2,990	
15	Dịch vụ tài chính	-33.4	2,445	1,773	2,663	
16	Tài nguyên Cơ bản	-37.2	2,689	992	1,578	
17	Dầu khí	-40.2	221	138	230	

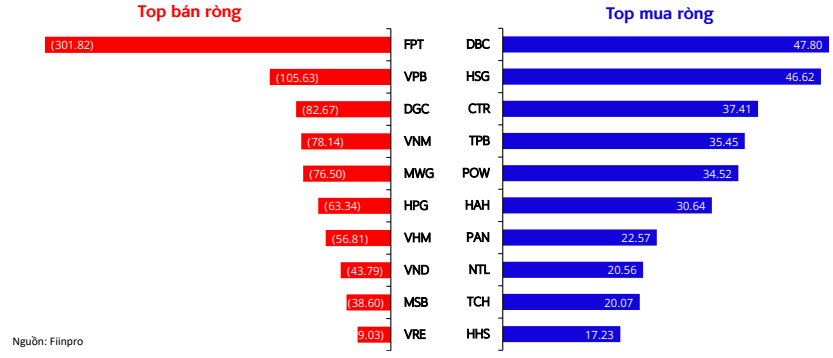
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	130,000	7.0	6.6	37.7	495	1,730.0	
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	14,900	6.8	5.3	32.4	134	538.9	
NTL	Đô thị Từ Liêm	Bất động sản	49,100	7.0	6.3	79.9	367	150.2	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	17,200	-1.7	-3.1	-12.0	25	302.2	
TNH	Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên	Y tế	23,700	7.0	14.5	27.1	224	66.1	
PAN	Tập đoàn PAN	Thực phẩm và đồ uống	24,550	4.5	3.6	21.5	119	77.8	
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	10,900	4.8	10.0	51.4	99	71.6	
SSB	SeABank	Ngân hàng	22,700	1.3	5.3	-5.0	57	92.6	
TCM	Dệt may Thành Công	Hàng cá nhân & Gia dụng	51,000	2.5	0.0	37.7	17	209.6	
MSB	MSB Bank	Ngân hàng	14,600	-1.4	-1.7	12.3	29	110.6	
ITD	Công nghệ Tiên Phong	Công nghệ Thông tin	19,150	7.0	9.1	94.2	174	30.0	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	23,900	0.4	2.8	1.3	4	516.9	
TVS	Chứng khoán Thiên Việt	Dịch vụ tài chính	27,050	2.1	4.0	41.0	22	49.1	
EVG	Tập đoàn Everland	Xây dựng và Vật liệu	6,740	1.7	-3.0	19.3	43	28.3	
SGN	Phục vụ mặt đất Sài Gòn	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	83,300	2.8	2.8	14.9	217	12.4	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	130,000.0	7.0	6.6	37.7	6.5	130.00	
NTL	Đô thị Từ Liêm	Bất động sản	49,100.0	7.0	6.3	79.9	6.4	49.10	
TNH	Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên	Y tế	23,700.0	7.0	14.5	27.1	10.4	23.70	
ITD	Công nghệ Tiên Phong	Công nghệ Thông tin	19,150.0	7.0	9.1	94.2	10.6	19.15	
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	14,900.0	6.8	5.3	32.4	7.2	14.90	
PAN	Tập đoàn PAN	Thực phẩm và đồ uống	24,550.0	4.5	3.6	21.5	4.2	24.55	
KHP	Điện lực Khánh Hòa	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	10,550.0	3.9	6.1	15.0	5.8	10.55	
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	10,900.0	4.8	10.0	51.4	5.5	10.90	
TTA	XD và PT Trường Thành	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	9,110.0	4.7	8.5	14.0	6.0	9.11	
TNA	XNK Thiên Nam	Tài nguyên Cơ bản	4,650.0	-2.9	-2.1	-20.9	-3.5	4.65	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
6/18/2024	1,421.2	2,076.2	-655.0
6/17/2024	1,654.8	2,442.8	-788.0
6/14/2024	1,971.2	2,542.4	-571.2
6/13/2024	1,642.3	3,056.1	-1,413.9
6/12/2024	1,813.6	2,403.5	-589.9
6/11/2024	1,176.6	3,021.6	-1,845.0
6/10/2024	1,273.1	2,377.3	-1,104.2
6/7/2024	1,241.4	1,718.1	-476.7
6/6/2024	1,737.2	2,478.9	-741.7
6/5/2024	1,850.7	1,811.6	39.1
6/4/2024	2,097.1	2,231.9	-134.8
6/3/2024	1,751.7	1,998.6	-246.9
5/31/2024	1,342.9	2,774.5	-1,431.6
5/30/2024	1,514.6	2,865.2	-1,350.6
5/29/2024	1,853.5	3,509.8	-1,656.3
5/28/2024	1,190.7	2,339.0	-1,148.3

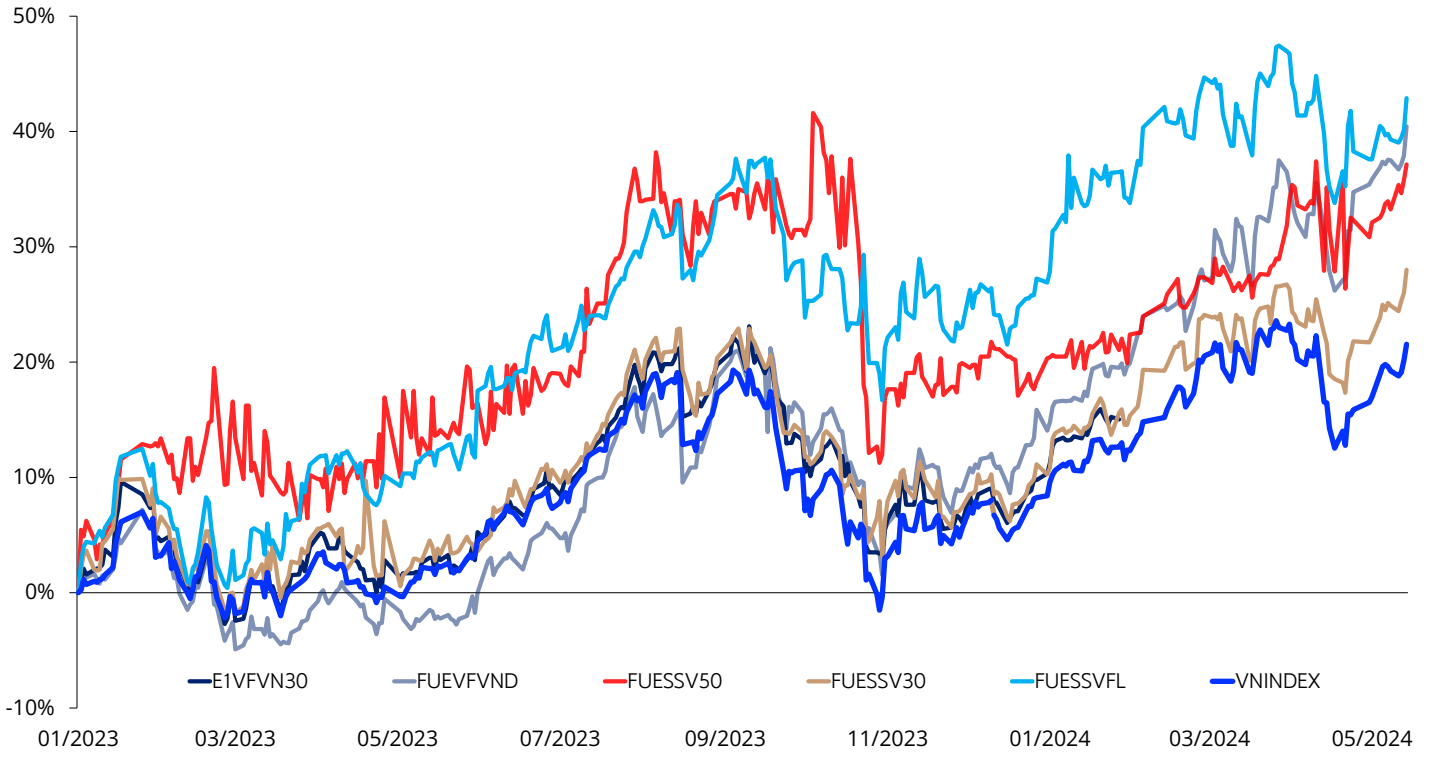
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,890	0.2%	1.4%	17.8%	287,500	6.6	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,820	0.3%	2.6%	18.7%	20,900	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,090	0.1%	1.4%	14.3%	125,100	2.6	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	32,700	0.1%	1.6%	23.7%	1,102,500	36.1	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,840	0.7%	1.9%	16.4%	126,600	2.3	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,280	0.1%	1.3%	16.5%	26,800	0.4	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,650	0.0%	0.8%	16.0%	19,900	0.3	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	9,150	4.7%	20.2%	8.7%	2,900	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,730	0.3%	1.0%	16.4%	31,700	0.3	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,290	-0.1%	2.4%	12.8%	39,900	0.5	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,390	0.0%	1.6%	16.9%	800	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,850	0.3%	2.0%	26.7%	100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,200	0.4%	0.3%	-4.9%	3,700	0.0	
14	BVFVN Diamond ETF	FUEBFVND	#N/A N/A	#VALUE!	n.a	n.a	0	n.a	
15	Thien Viet Growth Fund 3	FUCTVGF3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
16	Thien Viet Growth Fund 4	FUCTVGF4	13,100	0.0%	-6.4%	-6.4%	100	0.0	
17	Thien Viet Growth Fund 5	FUCTVGF5	11,200	0.0%	1.8%	1.8%	44,500	0.5	
18	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	FUCVREIT	6,650	0.0%	-1.5%	-8.1%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	284.4	(415,383)	(1,113,618)	20.5	16.9	1.0	2.02	1.7	11.5	57.4
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.0	-	(27,454)	17.3	32.7	0.9	1.81	1.7	12.6	50.5
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	55.3	(172,553)	(1,470,901)	22.2	21.3	1.0	2.26	1.3	9.0	84.6
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	574.0	83,565	(3,980,730)	39.4	19.4	1.0	2.35	1.9	11.3	80.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	(999,998)	(999,998)	25.4	17.0	1.0	1.73	1.7	12.5	44.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.8	-	(14,318)	18.1	21.3	1.0	1.97	1.7	11.8	64.2
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(6,135)	(10,307)	19.0	17.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	(999,998)	(999,998)	16.6	32.7	0.9	1.73	1.7	12.4	46.4
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	46.4	310,801	487,624	19.4	22.8	0.9	1.97	1.7	11.8	64.4
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	11.6	-	-	34.5	25.1	1.1	1.33	1.6	14.9	45.5
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.6	-	(1,136)	25.0	20.4	1.0	2.14	1.4	8.9	70.4
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	7,217	35,522	41.3	19.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	(999,998)	(999,998)	-12.9	47.8	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a
14	BVFVN Diamond ETF	KIMF	#N/A N/A	VNX50	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	N/A N/A	n.a	n.a	n.a	n.a
15	Thien Viet Growth Fund 3	TVAM	#N/A N/A	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	-0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
16	Thien Viet Growth Fund 4	TVAM	9/26/2022	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	-0.5	n.a	n.a	n.a	n.a
17	Thien Viet Growth Fund 5	TVAM	12/29/2023	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a
18	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	(999,998)	(999,998)	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	TCBS	2/27/2017	VNRE	n.a	n.a	n.a	-3.6	56.6	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities